TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 16-7-2018
V/v ly hôn giữa chị H và anh S

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tống Thị Kim Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Loan

Ông Nguyễn Văn Quỹ

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115A/2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19-6-2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03-7-2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Phương H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Phố Tân Yên, phường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- Bị đơn: Anh Trần Thái S, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số nhà 36 ngõ 623 đường T, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình đề ngày 22-3-2018, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Phương H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Thái S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường H, thành phố N năm 2016. Sau khi kết hôn

anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, anh S thường xuyên đánh chị, đã có lần Công an phường lập biên bản giải quyết về việc anh S đánh chị. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11-2016 cho đến nay, mỗi người sống một nơi không quan tâm và không có trách nhiệm gì với nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị có nguyện vọng xin được ly hôn anh S.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có một con chung là Trần Quang A, sinh ngày 19-01-2017. Hiện tại con đang ở cùng với chị. Nếu ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung của vợ chồng: Chị H xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng đối với anh Trần Thái S theo quy định của pháp luật nhưng anh S không đến Toà án làm việc.

Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ ngày 25 -5-2018 xác nhận quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người một nơi. Vợ chồng có một con chung là Trần Quang A, sinh ngày 19-01-2017 hiện nay sống cùng chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do như vậy bị đơn đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh S là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh S không thực hiện nghĩa vụ làm chồng, làm cha. Nay hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xử ly hôn giữa chị Trần Thị Phương H và anh Trần Thái S. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Xét cháu Trần Quang A, sinh ngày 19-01-2017 dưới 36 tháng tuổi và chị H có nguyện vọng được nuôi con sau khi vợ chồng ly hôn, vì vậy căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định giao con Trần Quang A, sinh ngày 19-01-2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Trần Thái S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung và vay nợ chung chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Thái S là bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt lần 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh S.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Phương H và anh Trần Thái S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố N năm 2016 nên hôn nhân giữa chị H và anh S là hôn nhân hợp pháp.

[3] Sau khi kết hôn chị H và anh S đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hòa hợp, luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, đánh chửi nhau và đã sống ly thân từ tháng 11-2016 cho đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và có nguyện vọng ly hôn anh S. Toà án thông báo hợp lệ hai lần phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải mâu thuẫn vợ chồng nhưng anh S vắng mặt không có lý do chứng tỏ anh S không có thiện chí hoà giải đoàn tụ vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh S ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa chị H và anh S theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tranh chấp nuôi con: Chị H có nguyện vọng được nuôi con Trần Quang A (giới tính: Nam), sinh ngày 19-01-2017, xét cháu Quang A đang sinh sống ổn định cùng chị H, cháu Quang A chưa đủ 36 tháng tuổi theo quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình thì "Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi". Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ giao con Trần Quang A cho chị H nuôi sau khi vợ chồng ly hôn.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét việc chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và vay nợ chung của vợ chồng: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Trần Thị Phương H và anh Trần Thái S.

2. Về con chung: Giao con Trần Quang A (giới tính: Nam), sinh ngày 19-01-2017 cho chị Trần Thị Phương H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Phương H không yêu cầu anh Trần Thái S cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị Phương H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Trần Thị Phương H đã nộp tại biên lai số 0001244 ngày 22-3-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

Chị Trần Thị Phương H có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Thái S có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường H;
- VKSND thành phố N;
- THA Dân sự thành phố N;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Tống Thị Kim Phượng